

ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

(Tài liệu bồi dưỡng thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp khối Đảng, Đoàn thể năm 2012)

Trong lịch sử cách mạng nước ta, các đoàn thể quần chúng và tổ chức xã hội đã đóng giữ vai trò quan trọng. Các tổ chức này đã động viên, tập hợp các tầng lớp nhân dân trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, đấu tranh thống nhất nước nhà. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã có vai trò cực kỳ quan trọng trong sự hình thành và củng cố Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Vai trò này của các đoàn thể quần chúng đã được khẳng định rõ trong Hiến pháp năm 1992 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, cùng Nhà nước chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, viên chức Nhà nước” (Điều 9).

I. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM, VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA

1. Tính chất, đặc điểm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là những bộ phận cấu thành hệ thống chính trị của xã hội ta, được hình thành theo nguyên tắc tự nguyện và hoạt động theo nguyên tắc tự quản, nhằm đáp ứng những lợi ích đa dạng của các thành viên, thu hút đông đảo nhân dân vào tham gia quản lý các công việc nhà nước, công việc xã hội, nâng cao tính tích cực của mỗi công dân. Trong xã hội ta, nhân dân thực hiện quyền lực chính trị của mình không chỉ bằng nhà nước mà còn thông qua các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là các tổ chức quần chúng của Đảng, là công cụ để tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng trong các tầng lớp nhân dân. Đặc biệt trong thời kỳ chưa có chính quyền, Mặt trận và các tổ chức quần chúng của Đảng là các công cụ đặc lực của Đảng để vận động quần chúng, tập hợp, tổ chức quần chúng để tiến hành các đấu tranh cách mạng nhằm giành chính quyền. Khi Đảng giành được chính quyền, trở

thành Đảng cầm quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị trong hệ thống dân chủ nhân dân, hệ thống chuyên chính vô sản trước đây, hệ thống chính trị hiện nay tiếp tục phát huy vai trò của mình trong vận động, tập hợp, tổ chức quần chúng xây dựng chính đôn Đảng, xây dựng, tăng cường và củng cố nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị trong hệ thống chính trị còn là tổ chức của chính quần chúng; là người đại diện cho ý chí, tiếng nói của quần chúng; là công cụ, phương tiện bảo vệ lợi ích và quyền lợi chính đáng của các tầng lớp nhân dân. Do vậy tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải dựa trên ý chí, nguyện vọng của quần chúng, đáp ứng các yêu cầu, lợi ích của các tầng lớp nhân dân. Để phục vụ tốt các mục tiêu chính trị, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trước hết phải phục vụ tốt lợi ích của các thành viên của mình, phải thật sự trở thành một tổ chức tự nguyện của nhân dân, hoạt động theo sáng kiến của nhân dân, phù hợp với các yêu cầu của đời sống dân chủ, tạo tiền đề quan trọng cho sự trưởng thành xã hội dân sự ở Việt Nam.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị là những thiết chế tổ chức vừa mang tính chính trị, vừa mang tính xã hội.

a) Tính chính trị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội do Đảng Cộng sản Việt Nam sáng lập và lãnh đạo. Các tổ chức này là hình thức chính trị để Đảng tập hợp quần chúng, vận động, giáo dục và thu hút các lực lượng xã hội vào các phong trào cách mạng, để giải quyết các nhiệm vụ chính trị của Đảng.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là các tổ chức của Đảng nhằm thực hiện đường lối chính trị của Đảng trong các tầng lớp nhân dân. Các tổ chức này có nhiệm vụ, chức năng là đưa đường lối, chính sách của Đảng vào thực tiễn hoạt động thông qua các hình thức tập hợp quần chúng đặc thù.

- Trong mối quan hệ với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuy không trực tiếp thực hiện quyền lực nhà nước, nhưng lại có vai trò chi phối, tác động rất lớn đến quá trình thực hiện quyền lực nhà nước. Đặc biệt Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, công chức nhà nước.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tính chính trị cần được xác định rõ nét trong quy định: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là liên minh chính trị.

Chức năng chính trị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội bao gồm: các hoạt động nhằm góp phần đưa đường lối chính trị của Đảng, luật

pháp của Nhà nước vào đời sống xã hội; các hoạt động tham gia vào việc xây dựng và củng cố chính quyền, tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện sự lãnh đạo, quản lý đất nước. Trong quá trình thực hiện chức năng chính trị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội việc thể hiện vai trò là công cụ của Đảng, là đối tác của Nhà nước, đồng thời là người đại diện chính trị cho các tầng lớp nhân dân trong quan hệ với Đảng và Nhà nước.

b) Tính chất xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Mặt trận Tổ quốc là tổ chức tập hợp các tổ chức quần chúng, là diễn đàn để đoàn kết và hiệp thương ý chí của các tổ chức quần chúng nhân dân.

- Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh là các tổ chức tự nguyện, tập hợp, đoàn kết và đại diện cho tiếng nói, ý chí, lợi ích của các hội viên trước Đảng, Nhà nước và các tổ chức khác. Đồng thời các tổ chức chính trị - xã hội này là tổ chức bảo vệ lợi ích hợp pháp của các thành viên, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của các hội viên, là trường học dân chủ của các hội viên.

Chức năng xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thể hiện ở các hoạt động tập hợp quần chúng, đoàn kết quần chúng, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của các hội viên; thực hiện các hoạt động tương thân, tương ái và hỗ trợ cộng đồng.

Một trong những đặc điểm quan trọng của hệ thống chính trị nước ta là tính chất thành viên của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Xét trong mối quan hệ của toàn hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đều là thành viên của hệ thống chính trị, nhưng bản thân các tổ chức chính trị là thành viên của Mặt trận Tổ quốc. Tư cách thành viên *đa cấp* của các tổ chức chính trị - xã hội trong mối quan hệ với hệ thống chính trị và Mặt trận Tổ quốc đã tạo nên tính đặc thù trong mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên.

Mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức đoàn thể xã hội trong hệ thống chính trị là mối quan hệ bình đẳng, hợp tác, chủ động phối hợp, thể hiện ở các phương diện sau:

- Về mặt tổ chức, đoàn thể xã hội và Mặt trận đều độc lập với nhau về tổ chức. Mỗi tổ chức đều có hệ thống cơ cấu bộ máy riêng, thực hiện những mục đích, tôn chỉ riêng, có điều lệ riêng, có con dấu riêng nhưng đều hành động vì mục tiêu Tổ quốc độc lập, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; khác nhau về từng lợi ích riêng của từng tổ chức nhưng thống nhất về lợi

ích chung là lợi ích đất nước, lợi ích dân tộc. Các thành viên trong Mặt trận bàn những công việc chung, công khai thảo luận, trình bày ý kiến nhưng phải tán thành mục đích, tôn chỉ và Điều lệ của Mặt trận, cùng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của Nhà nước và các chương trình của Mặt trận.

- Ủy ban Mặt trận giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với các tổ chức thành viên. Các tổ chức đoàn thể xã hội với tư cách là thành viên của Mặt trận có quyền yêu cầu Ủy ban Mặt trận bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình, yêu cầu Ủy ban Mặt trận cùng cấp tổ chức hiệp thương để phối hợp với các thành viên có liên quan nhằm hưởng ứng sáng kiến của mình về các cuộc vận động nhân dân thực hiện chương trình của Mặt trận. Mặt khác, Ủy ban Mặt trận trong mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức thành viên thực hiện việc cung cấp thông tin về hoạt động của Ủy ban mình cho các thành viên; đôn đốc các thành viên thực hiện đúng chính sách đại đoàn kết dân tộc và tham gia công tác Mặt trận.

- Trong quan hệ với Ủy ban Mặt trận, các tổ chức đoàn thể xã hội trong quan hệ chính trị với tư cách là thành viên của Mặt trận có quyền thảo luận, chất vấn, phê bình, kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận cũng như giới thiệu người để hiệp thương cử vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp. Ủy ban Mặt trận lắng nghe ý kiến thảo luận, chất vấn, phê bình, kiến nghị đó để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp nhằm nâng cao chất lượng bộ máy tổ chức và hoạt động của Mặt trận.

- Các đoàn thể xã hội trong hệ thống chính trị với tư cách là thành viên của Mặt trận phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận trong tổ chức vận động quần chúng nhân dân thực hiện các Chương trình hành động của Mặt trận; cùng với Ủy ban Mặt trận thảo luận về tình hình và kết quả phối hợp thực hiện chương trình hành động thời gian qua, quyết định chương trình hoạt động của Mặt trận trong thời gian tới.

- Trong quan hệ với Ủy ban Mặt trận với các tổ chức đoàn thể xã hội là thành viên của Mặt trận, Ban Công tác Mặt trận có chức năng thực hiện sự phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức để thực hiện nhiệm vụ như: trực tiếp vận động quần chúng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân; động viên nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan, đại biểu dân cử, cán bộ công chức nhà nước, phối hợp thực hiện quy chế dân chủ và hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư.

- Trong cơ cấu thành phần Ủy ban Mặt trận, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, thông qua hiệp thương, được cử vào Ủy ban Mặt trận, nếu

trong thực tiễn hoạt động làm trái những quy định và điều lệ của Mặt trận thì tùy mức độ sai phạm mà bị khiển trách, cảnh cáo hoặc thôi công nhận là thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Trong mối quan hệ với tổ chức đoàn thể xã hội là thành viên của mình, Ủy ban Mặt trận tạo điều kiện hỗ trợ giúp đỡ các thành viên hoạt động trong khuôn khổ Điều lệ của các thành viên.

Ngoài ra, đối với các tổ chức chưa gia nhập Mặt trận nhưng có tinh thần hưởng ứng, ủng hộ, thực hiện chương trình Mặt trận thì Mặt trận có vai trò đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ để các tổ chức này hoạt động có hiệu quả. Ủy ban Mặt trận tiếp thu ý kiến đóng góp của các tổ chức này nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận.

Như vậy, mối quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức đoàn thể xã hội trong hệ thống chính trị thể hiện sâu sắc tính tôn trọng, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau và chủ động phối hợp với nhau, không cản trở nhau, cùng mục đích mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc; thể hiện tính trách nhiệm đối với nhau giữa Ủy ban Mặt trận với các tổ chức và giữa cá nhân tổ chức với Ủy ban Mặt trận. Mối quan hệ biểu hiện sâu sắc hai chiều, mềm dẻo và uyển chuyển, không mang tính chất hành chính nặng nề. Khi bàn bạc các công việc mọi tổ chức đều dân chủ trình bày ý kiến của mình, trao đổi, thuyết phục nhau, không áp đặt, ép buộc, quyết nghị trên cơ sở ý kiến đa số.

2. Vị trí của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị

Trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức quần chúng do Đảng ta thành lập và lãnh đạo, đặc biệt là Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn giữ một vị trí, vai trò quan trọng. Ở mỗi một giai đoạn cách mạng, kể cả lúc thăng trầm hay cao trào, lúc chưa có chính quyền và trong điều kiện giành được chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn là các thành viên chiến lược trong hệ thống chính trị. Vị trí này xuất phát từ các yếu tố sau:

Thứ nhất, Mặt trận ngày nay là sự kế tục truyền thống, kinh nghiệm quý báu của Mặt trận dân tộc thống nhất trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc cũng như truyền thống của nền chính trị dựa vào sức dân. Vị trí của Mặt trận trong giai đoạn hiện nay thực sự là đòi hỏi khách quan của sự nghiệp đổi mới, đặc biệt là yêu cầu phát huy bản chất, nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Thực tế cho thấy, công cuộc đổi mới đất nước từ 1986 đến nay đã tạo ra những tiền đề thực tiễn rất mới mẻ. Cùng với

quá trình tranh thủ nội lực, phát huy sức dân, tư duy mới về chủ nghĩa xã hội ở nước ta được hình thành trên những góc cạnh chủ yếu. Vấn đề phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân để thực hiện mục tiêu chính trị mà Đảng ta đề ra, trở thành yêu cầu, đòi hỏi bức xúc trong việc xác lập vị trí, vai trò và sứ mệnh của Mặt trận lên một tầm cao mới, nhưng mặt khác cũng tạo ra những lúng túng trong nhận thức lẫn tổ chức thực hiện. Điều 9 Hiến pháp hiện hành cũng thể chế hoá vị trí pháp lý của Mặt trận trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội: “*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận phát huy truyền thống đoàn kết, tăng cường nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, cùng Nhà nước chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước đại biểu dân cử và cán bộ, viên chức Nhà nước*”¹.

Thứ hai, về cả lý luận lẫn thực tiễn, nếu hệ thống chính trị không có Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thì nó không còn là tổng thể các lực lượng chính trị được vận hành trong cơ cấu ổn định và cũng có nghĩa là không còn tổng thể các quan hệ chính trị để đảm bảo cơ chế vận hành của hệ thống chính trị nhằm phát huy quyền lực nhân dân. Bởi lẽ, nếu thiếu vắng Mặt trận hay vì những lý do nào đó không đặt Mặt trận đúng với vị trí của nó thì Đảng ta sẽ mất liên minh chính trị, sẽ không tập hợp được lực lượng trong khi các lực lượng lúc nào cũng đa dạng, nhiều vẻ, và như vậy sẽ mất cơ sở quần chúng hoặc không xác lập được đủ mạnh cơ sở quần chúng. Chính quyền Nhà nước cũng sẽ mất đi cơ sở chính trị. Các chủ thể trong hệ thống chính trị khi thực hiện các quan hệ chính trị sẽ trở nên phức tạp, thiếu ổn định, không có hiệp thương. Điều này một mặt làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước; không có cơ chế để kiểm soát xu hướng quan liêu hoá, lạm quyền và những tiêu cực khác trong bộ máy Nhà nước; hạn chế việc phát huy dân chủ và gây ra nhiều khó khăn khác cho hoạt động của hệ thống chính trị. Mặt khác, trong điều kiện hiện nay, trước những quan hệ chính trị - xã hội phức tạp, tế nhị của cá nhân, tổ chức, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, nếu chỉ đơn giản giải quyết bằng thể chế, pháp luật của Nhà nước mà thiếu vắng biện pháp vận động, hoà giải, tuyên truyền, hiệp thương của Mặt trận thì hiệu quả mang lại sẽ không cao. Do đó, vị trí của Mặt trận trong hệ thống chính trị xét dưới góc độ khoa học của cơ cấu và quan hệ cơ cấu càng không thể thiếu vắng được.

Thứ ba, vị trí của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị là vị trí mang tầm chiến lược bởi nó là hình thức tập hợp lực lượng, là

¹ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr 125.

trung tâm của đại đoàn kết dân tộc. Đặc trưng cơ bản của hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc. Mọi mục tiêu, cương lĩnh, nguyên tắc hoạt động của Mặt trận đều thể hiện đậm nét những đặc trưng này. Do đó, nếu thiếu vắng Mặt trận thì đặc trưng của hệ thống chính trị sẽ chỉ tồn tại trên danh nghĩa, hoặc sẽ bị méo mó².

Với tư cách là vị trí chiến lược trong hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tất yếu sẽ có vai trò to lớn trong hệ thống chính trị. Hiện nay, hệ thống chính trị ở nước ta đang ổn định và tích cực thích ứng với những thay đổi của cơ sở hạ tầng trong điều kiện chuyển sang nền kinh tế thị trường, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Tuy nhiên, thực tiễn công cuộc đổi mới cũng đang ngày càng làm chuyển đổi, phát sinh những vấn đề mới như các quan hệ xã hội về cơ cấu lao động, phân công lao động, sở hữu và hưởng thụ, tích lũy và tiêu dùng, nông thôn và thành thị, tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội. Do vậy, *một mặt* không chỉ kiên định con đường và mục tiêu mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn mà *mặt khác*, phải sáng tạo linh hoạt trong việc huy động tất cả các lực lượng xã hội, các thành phần xã hội có mối quan hệ khác nhau đó vào một Mặt trận thống nhất tạo ra sức mạnh thống nhất. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay là tổ chức gánh vác vai trò lịch sử lớn lao này. Đây là yêu cầu của nhiệm vụ chính trị do Đảng đề ra, yêu cầu của thực tiễn, yêu cầu của tất cả thành viên trong xã hội.

3. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị

a) Vai trò của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc phát huy sức mạnh bộ máy tổ chức và hoạt động của Đảng

Trong thực tế lãnh đạo, do nhiều nguyên nhân khác nhau sức mạnh của Đảng nhiều khi chưa phát huy ngang tầm với đòi hỏi của thực tiễn, “Đảng chưa đáp ứng được nhu cầu trong việc giải quyết nhiều vấn đề kinh tế-xã hội, trong phong cách lãnh đạo và cả trong rèn luyện phẩm chất cán bộ đảng viên”³. Tăng cường sức mạnh của Đảng trên cơ sở khắc phục những hạn chế, khiếm khuyết trong tổ chức và hoạt động của Đảng là yêu cầu cấp bách, khách quan trong tình hình hiện nay. Sức mạnh của Đảng chỉ có thể được phát huy cao nhất thông qua tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân. Bởi vì, thông qua thực tiễn mối liên hệ giữa quần chúng với nhân dân, Đảng mới xây dựng được đường lối chính trị đúng đắn làm định hướng cho mọi quá trình phát triển tất cả các lĩnh vực của

² Đề tài nghiên cứu khoa học KX.05.10: Vị trí, tính chất Mặt trận, các đoàn thể, tổ chức xã hội trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (Báo cáo tổng luận), Hà Nội, 1994, tr 162

³ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr 123.

đời sống xã hội, Đảng mới phát hiện những khiếm khuyết trong lãnh đạo và chỉ đạo thực tiễn, trong tổ chức và cán bộ của Đảng. Bác Hồ từng nói, “*mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hệ chặt chẽ với quần chúng*” và “*giữ chặt mối liên hệ với quần chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng mà nhờ đó Đảng thắng lợi*”; cho nên, Mặt trận với tính cách là sự thể hiện của khối đại đoàn kết toàn dân có vai trò to lớn đối với việc phát huy sức mạnh của Đảng. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc phát huy sức mạnh của Đảng thể hiện ở nhiều phương diện khác nhau.

Để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng phải xây dựng được bộ máy tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh ở các cấp khác nhau và vận hành thống nhất trong phạm vi cả nước. Với tư cách là cơ sở quần chúng của Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thông qua hoạt động của mình đã *góp phần phát huy sức mạnh bộ máy tổ chức Đảng*, thể hiện ở các mặt sau:

- Phối hợp hành động của các tổ chức thành viên thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác xây dựng Đảng nói chung, xây dựng bộ máy, tổ chức Đảng nói riêng. Vận động toàn thể nhân dân phát huy tích cực chính trị của mình trong việc xây dựng và bảo vệ Đảng; giám sát hoạt động của cấp ủy Đảng tại địa phương để kịp thời phát hiện những sai sót, khiếm khuyết của cấp ủy Đảng trong công tác lãnh đạo của địa phương.

- Phối hợp hành động của các tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các cuộc vận động lớn của Đảng nhằm xây dựng Đảng vững mạnh, nâng cao uy tín của Đảng trong đời sống chính trị xã hội. Thông qua các phong trào thực tiễn, tùy thuộc vào điều kiện đặc thù của tổ chức mình, Mặt trận và các tổ chức thành viên bên cạnh việc giáo dục chính trị- tư tưởng cho đoàn viên, hội viên đã phát hiện và bồi dưỡng những quần chúng ưu tú, tích cực, có năng lực giới thiệu cho Đảng tiến hành kết nạp để đẩy nhanh tốc độ hiệu quả, chất lượng công tác phát triển đảng viên mới của Đảng.

Vai trò lãnh đạo chính trị đòi hỏi Đảng phải nắm vững và làm tốt mặt lãnh đạo, tổ chức công tác thực tiễn. Đảng lãnh đạo bằng tổ chức, bằng đường lối. Đường lối của Đảng thể hiện qua các chủ trương, chính sách của Đảng. Chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng của nhân dân, bằng thực tiễn, mới kiểm tra được tính đúng đắn, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng. Bởi mỗi một khẩu hiệu, mỗi một công tác, mỗi một chủ trương, chính sách của Đảng phải dựa vào ý kiến và kinh nghiệm của nhân dân thể theo nguyện vọng của nhân dân, nên Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội có vai trò quan trọng trong việc góp phần xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng. Vai trò này thể hiện ở chỗ:

- Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phản ánh ý kiến của nhân dân về các vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội cho Đảng để Đảng kịp thời đề ra những chủ trương, chính sách hợp lý trong quá trình lãnh đạo nhằm giải quyết, điều chỉnh.

- Đối với những chủ trương, chính sách lớn của Đảng ảnh hưởng đến đại bộ phận quần chúng nhân dân, các dự thảo Nghị quyết Đại hội Đảng trước các kỳ Đại hội của Đảng, Mặt trận tiến hành lấy ý kiến của nhân dân để nhân dân công khai góp ý kiến của mình. Mặt trận Tổ quốc các cấp và từng tổ chức đoàn thể tổ chức các Hội nghị nhân dân để lấy ý kiến đóng góp của quần chúng nhân dân. Thông qua ý kiến đóng góp rộng rãi của quần chúng nhân dân, để Đảng kịp thời điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp, bổ sung những vấn đề còn thiếu sót, đảm bảo tính hiệu quả và giá trị thực tiễn trong các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng khi ban hành.

Không chỉ dừng lại ở việc góp phần xây dựng các chủ trương, chính sách, vai trò của Mặt trận còn thể hiện trong việc *đưa đường lối, chính sách, các nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*, thể hiện ở chỗ:

- Mặt trận với vai trò là liên minh chính trị rộng rãi, phối hợp sức mạnh của các tổ chức thành viên, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức rõ ràng về đường lối, chủ trương, chính sách và các nghị quyết của Đảng. Ủy ban Mặt trận các cấp tổ chức cho nhân dân học tập, nghiên cứu về các chính sách, nghị quyết của Đảng. Thông qua các hình thức như in ấn phổ biến các tài liệu, thông qua hệ thống cơ quan truyền thông của Mặt trận, thông qua các cuộc thi tìm hiểu, các diễn đàn nhân dân..., Mặt trận tích cực phổ biến chủ trương, chính sách, các nghị quyết của Đảng vào đời sống nhân dân. Cùng với việc tuyên truyền, phổ biến, Ủy ban Mặt trận các cấp, phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng.

- Trong quá trình vận động nhân dân thực hiện chủ trương chính sách, nghị quyết của Đảng, thông qua ý kiến quần chúng nhân dân, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội kịp thời đề xuất với Đảng về những khiếm khuyết trong đường lối, chính sách của Đảng. Đảng tiếp thu xem xét và kịp thời có những giải pháp chỉ đạo linh hoạt để điều chỉnh, làm cho các chính sách của Đảng đạt được hiệu quả cao trong thực tiễn đời sống nhân dân. Thông qua việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực đời sống xã hội, Đảng rút ra những kinh nghiệm quý báu trong việc đề ra các quyết định cụ thể của mình.

Mặt trận là cơ sở quần chúng của Đảng, là *cầu nối giữa Đảng với nhân dân để làm cho Đảng ngày càng liên hệ chặt chẽ với nhân dân*. Với vai trò liên

minh chính trị “*Mặt trận Tổ quốc không đứng ngoài cuộc mà cùng Đảng đồng tâm hiệp lực trong đội ngũ cách mạng kiên cường, khắc phục khó khăn, phấn đấu ổn định tình hình kinh tế - xã hội bằng những hành động cụ thể, nói đi đôi với làm*”⁴. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi cơ sở sức mạnh của Đảng là sự liên hệ chặt chẽ với nhân dân, Đảng phải biết phát huy trí tuệ của nhân dân trong quá trình lãnh đạo của mình. Toàn Đảng cũng như mọi cán bộ, đảng viên phải “*tin vào dân chúng, đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm cách giải quyết*”. Người cho rằng, dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách đơn giản, mau chóng, đầy đủ mà người tài giỏi, những đoàn thể to lớn nghĩ mãi không ra; “*Nghị quyết mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến của quần chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức Đảng*”. Mặt trận bằng thực tiễn hoạt động của mình, góp phần giữ và tăng cường mối liên hệ chặt chẽ giữa nhân dân với Đảng.

Thông qua mối quan hệ chặt chẽ giữa Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội với Đảng, mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân, giữa nhân dân với Đảng được củng cố, phát triển; sức mạnh của Đảng được tăng cường. Nhờ đó, nhân dân ngày càng giác ngộ sâu sắc về chủ nghĩa xã hội, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng; hăng hái tham gia các phong trào hành động cách mạng nhằm thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; góp phần hiện thực hoá mục tiêu tổng quát của thời kỳ quá độ và những mục tiêu cụ thể trong từng chặng đường của sự nghiệp đổi mới.

b) Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc phát huy sức mạnh tổ chức và hoạt động của Nhà nước của dân, do dân, vì dân

Sự hình thành và phát triển thể chế Nhà nước của dân, do dân, vì dân ở nước ta là một quá trình liên tục trong tính hậu thuẫn rất lớn của khối đại đoàn kết toàn dân. Sức mạnh Nhà nước chỉ có thể có được dựa trên sức mạnh nhân dân. Điều này cũng khẳng định thêm một luận điểm của Lênin về xây dựng chính quyền: “*Chỉ có một chính quyền dựa một cách công nhiên và dứt khoát vào đa số nhân dân mới có thể vững chắc được*”⁵.

Ngày nay công cuộc đổi mới đang đặt ra những vấn đề cấp bách trong việc nâng cao sức mạnh của Nhà nước về cả thể chế, quan hệ lẫn hoạt động. Có thể tóm gọn lại ở một số định hướng cơ bản sau:

⁴ Trường Chinh: Về công tác Mặt trận hiện nay, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1972, tr 10.

⁵ V.I.Lênin: Toàn tập, tập 21, Nxb Tiến bộ, Matxcova, 1980, tr 269.

- Nhà nước phải thực hiện tốt hơn nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh quá trình dân chủ hoá mọi mặt của đời sống xã hội; đồng thời Nhà nước phải thực sự quản lý nền kinh tế, xã hội bằng pháp luật. Đề cao dân chủ gắn liền với pháp luật là vấn đề nổi bật trong hoạt động quản lý của Nhà nước.

- Đổi mới chế độ quản lý, xoá bỏ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động quản lý Nhà nước, gắn với đổi mới phong cách làm việc của Nhà nước.

- Bộ máy Nhà nước phải khắc phục cho được những khuyết điểm để có đủ năng lực thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu: thể chế hoá đường lối của Đảng và cơ chế quản lý mới thành pháp luật và chính sách cụ thể, xây dựng chiến lược kinh tế-xã hội và cụ thể hoá những kế hoạch; điều hành, quản lý xã hội bằng pháp luật, chính sách, giữ vững pháp luật, kỷ cương, xây dựng bộ máy gọn nhẹ, trong sạch, vững mạnh.

- Nhà nước ta kiên trì thực hiện chính sách đối ngoại hoà bình, hữu nghị, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; chuyển mạnh hoạt động ngoại giao từ quan hệ chính trị là chủ yếu sang quan hệ chính trị - kinh tế, mở rộng quan hệ kinh tế, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

- Tăng cường khả năng quốc phòng và an ninh của đất nước trên cơ sở sử dụng sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng và mọi phương tiện cần thiết; nâng cao cảnh giác, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” và hành động phá hoại của kẻ thù.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quần chúng, phát huy sức mạnh của nhân dân trong tham gia xây dựng, củng cố tăng cường sức mạnh Nhà nước.

Yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân đặt ra những nhiệm vụ nặng nề cho công tác của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Công cuộc đổi mới hiện nay đã và đang khẳng định vai trò to lớn của các tổ chức này đối với việc phát huy sức mạnh của Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt quyền làm chủ, tham gia xây dựng bộ máy Nhà nước.

Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, từ việc đưa ra những nhận thức mới về chế độ xã hội chủ nghĩa, xác định đặc trưng “*chế độ ta là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, Nhà nước ta là*

Nhà nước của nhân dân”⁶, Đảng ta ngày càng ý thức đầy đủ hơn về phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động trên mọi lĩnh vực. Vấn đề làm chủ của nhân dân gắn liền mật thiết với xây dựng Nhà nước. Theo định hướng của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tiến hành nhiều hình thức và biện pháp thu hút, tổ chức nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước thông qua các hình thức sau:

Một là, tham gia tổ chức bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân góp phần nâng cao sức mạnh của cơ quan quyền lực Nhà nước, thể hiện ở chỗ:

- Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức hội nghị đại biểu các tổ chức thành viên để hiệp thương, thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người ở địa phương mình để giới thiệu ra ứng cử đại biểu Quốc hội.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương phối hợp với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp thành lập các tổ phụ trách bầu cử và đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử cùng cấp để bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, quận, thị xã chủ trì các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, báo cáo giữa ứng cử viên với cử tri trong bầu cử Quốc hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, phường, thị trấn chủ trì các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, báo cáo trao đổi giữa ứng cử viên với cử tri trong bầu cử Hội đồng nhân dân để ứng cử viên thực hiện quyền vận động bầu cử, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân tiếp xúc, chất vấn ứng cử viên.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương thực hiện quyền giám sát quá trình bầu cử, giám sát việc giải quyết các tình huống xảy ra trong quá trình bầu cử, đồng thời tích cực tuyên truyền vận động nhân dân đi bỏ phiếu đầy đủ trong ngày bầu cử.

Hai là, tham gia vào hoạt động tư pháp của Nhà nước phát huy sức mạnh của cơ quan tư pháp; thể hiện ở các hoạt động:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trực tiếp tham gia vào hoạt động tư pháp của hệ thống các cơ quan tư pháp bằng hình thức tổ chức hiệp thương với các tổ chức thành viên, giới thiệu những người đủ tiêu chuẩn làm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân các cấp. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giới thiệu nhân sự để Ủy ban Thường vụ Quốc hội cử làm Hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân tối cao. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển 2011)*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 2011.

phương giới thiệu nhân sự cho Hội đồng nhân dân cùng cấp để Hội đồng nhân dân cử làm hội thẩm Toà án nhân dân địa phương.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Toà án, các cơ quan Nhà nước trong việc phát huy tác dụng giáo dục của phiên toà cũng như nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành bản án, quyết định của Toà án.

- Trong phạm vi chức năng của mình, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Toà án, Viện kiểm sát nhân dân, công an, thanh tra, tư pháp, các cơ quan khác của Nhà nước để phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật cũng như tuyên truyền, giáo dục pháp luật; xây dựng pháp luật.

Ba là, tham gia vào hoạt động hành pháp của Nhà nước, phát huy sức mạnh của hệ thống các cơ quan quản lý hành chính; thể hiện ở các hoạt động:

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Chính phủ để tổ chức và chỉ đạo các phong trào nhân dân thực hiện các nhiệm vụ quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng trên quy mô cả nước; tham gia thảo luận trong các kỳ họp của Chính phủ khi bàn về các vấn đề liên quan, các quyết định, các chủ trương công tác lớn của Chính phủ; đồng thời, giám sát hoạt động của Chính phủ.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở địa phương phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc động viên tổ chức nhân dân phát huy dân chủ tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân; giám sát cán bộ chính quyền, cán bộ các cơ quan Nhà nước, cũng như giám sát hoạt động của chính quyền, giám sát hoạt động các cơ quan Nhà nước ở địa phương.

- Trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế, âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch, Mặt trận đã vận động các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, đấu tranh chống lại mọi hoạt động chia rẽ, kích động của kẻ thù, hoà giải các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, giữa nhân dân với chính quyền; tham gia bảo vệ chính quyền.

Các hoạt động trên đây của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dù đậm nhạt ở từng thời điểm, từng địa phương là khác nhau nhưng đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng, hoàn thiện bộ máy Nhà nước ở cả ba bộ phận: Cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp lẫn cơ quan tư pháp góp phần phát huy sức mạnh của bộ máy Nhà nước trong quản lý, điều hành đất nước.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động, tổ chức nhân dân thực hiện quyền làm chủ, tham gia xây dựng chính sách, pháp luật.

Để điều hành, quản lý đất nước, Nhà nước sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau. Công cụ chủ yếu mà Nhà nước sử dụng trong quản lý là pháp luật, chính sách, kế hoạch nhằm thống nhất quản lý vĩ mô nền kinh tế- xã hội. Mặt trận với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình đã góp phần to lớn trong vận động tổ chức nhân dân tham gia xây dựng pháp luật, chính sách và kế hoạch của Nhà nước.

Về xây dựng pháp luật, Mặt trận đã động viên các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, thông qua các Hội nghị nhân dân cũng như thông qua tiếp xúc cá nhân, tổ chức nhân dân đóng góp ý kiến tham gia xây dựng Hiến pháp, sửa đổi các văn bản luật và các văn bản dưới luật như Nghị định của Chính phủ, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay mặt nhân dân kiến nghị với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ về dự kiến chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, trình các dự án luật, pháp lệnh. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương tổ chức các hội nghị các bộ chuyên trách của Mặt trận hoặc giữa cán bộ chuyên trách của đoàn thể nhân dân và tổ chức xã hội; tổ chức các hội nghị nhân dân hoặc đại diện các gia đình từng địa bàn dân cư; tổ chức hội nghị những người tiêu biểu trong các dân tộc, các tôn giáo để lấy ý kiến đóng góp vào các dự thảo góp phần xây dựng pháp luật.

Về xây dựng các chính sách, kế hoạch nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thông qua các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Ủy ban nhân dân để kiến nghị, thảo luận đóng góp ý kiến và các chính sách, kế hoạch của Nhà nước cũng như chính sách kế hoạch của chính quyền địa phương phù hợp với nguyện vọng và lợi ích chính đáng của nhân dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở cơ sở tổ chức các hình thức hội nghị nhân dân để nhân dân trực tiếp đóng góp ý kiến về chính sách, kế hoạch của Chính phủ cũng như chính quyền địa phương; tổ chức cho các đại biểu lắng nghe ý kiến cử tri về các chính sách, kế hoạch của Nhà nước. Qua đó, đại biểu Quốc hội phản ánh ý kiến của nhân dân trong các kỳ họp Quốc hội trước khi Quốc hội thông qua những chính sách, kế hoạch kinh tế-xã hội của đất nước.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt quyền làm chủ, tham gia giám sát Nhà nước.

- Mặt trận phát hiện những việc làm sai trái của các cơ quan Nhà nước như vi phạm các quyết định về quản lý, vi phạm về tự do, dân chủ của công dân để báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Đối với Chính phủ, khi xây dựng, bổ sung, sửa đổi nghị quyết, nghị định của Chính phủ có liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, đến các

tầng lớp xã hội mà Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trực tiếp vận động thì Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản để lấy ý kiến của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Các cơ quan chính phủ chủ trì dự thảo có trách nhiệm giải trình những vấn đề nêu trong văn bản khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam yêu cầu.

- Đối với các cơ quan Nhà nước khác, thủ trưởng các cấp, các ngành có trách nhiệm tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc, Thanh tra nhân dân giám sát việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Mặt trận Tổ quốc cấp xã, phường, thị trấn dưới sự chỉ đạo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện tiến hành thành lập ban thanh tra nhân dân để giám sát hoạt động của chính quyền cơ sở.

- Cán bộ, công chức Nhà nước, theo pháp lệnh cán bộ công chức, “là công bộc của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân”. Mặt trận có chức năng giám sát việc thực hiện nghĩa vụ, quyền hạn của cán bộ công chức Nhà nước kiến nghị những việc làm sai trái của cán bộ công chức Nhà nước tới các cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm giải quyết, xử lý.

- Đối với đại biểu dân cử, mỗi năm ít nhất một lần đại biểu phải báo cáo trước cử tri về việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu của mình. Cử tri có thể trực tiếp hoặc thông qua Mặt trận Tổ quốc yêu cầu đại biểu báo cáo công tác và có thể nhận xét với việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu. Các đại biểu Quốc hội bầu trong một tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương họp thành đoàn đại biểu giữ mối liên hệ chặt chẽ với Quốc hội, cơ quan chính quyền địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của đại biểu Quốc hội. Theo đề nghị của Mặt trận hoặc cử tri, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc đưa ra Quốc hội bãi nhiệm đại biểu Quốc hội nếu đại biểu đó không hoàn thành nhiệm vụ và tư cách đại biểu của mình.

Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận đối với Nhà nước là biện pháp quan trọng góp phần xây dựng, củng cố, hoàn thiện Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ chính quyền.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào quần chúng cùng Nhà nước thực hiện các chương trình kinh tế-xã hội, phát huy hiệu quả quản lý Nhà nước.

- Mặt trận tuyên truyền, phổ biến nhân dân hiểu biết các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước để nhân dân thực hiện tốt quyền làm chủ, nghiêm chỉnh thi hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phối hợp cùng các cơ quan Nhà nước tổ chức thực hiện các chính sách như thực hiện có hiệu quả chính sách tôn giáo, chính sách vay vốn xoá đói giảm nghèo, chính sách dân tộc và miền núi, phối hợp cùng Hội đồng nhân dân địa phương triển khai, thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Tổ chức các cuộc vận động lớn trên quy mô cả nước thu hút sự đồng tình của quần chúng nhân dân nhằm xoá bỏ những hủ tục lạc hậu, xây dựng đất nước giàu đẹp, văn minh như cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư.

- Phát huy truyền thống nhân ái của dân tộc, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” toàn xã hội cùng lo, Mặt trận vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và thực hiện các chính sách xã hội có hiệu quả.

II. TÍNH TẤT YẾU KHÁCH QUAN CỦA VIỆC ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC

1. Những yêu cầu mới của sự nghiệp phát triển đất nước

1.1 Tiếp tục sự nghiệp đổi mới, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế đang đặt ra những yêu cầu bức xúc trong công tác vận động quần chúng. Quá trình công nghiệp hoá đã và đang tác động, ảnh hưởng đến toàn bộ đời sống xã hội, tạo ra sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sự biến đổi các tầng lớp nhân dân, các giai cấp xã hội. Công nghiệp hoá đặt ra hàng loạt vấn đề về đô thị hoá, về vùng công nghiệp tập trung, về môi trường liên quan trực tiếp đến cuộc sống, lao động, nghề nghiệp, sức khỏe, công ăn việc làm, trình độ văn hoá, chuyên môn và công nghệ, tới sự công bằng xã hội... Thực tiễn cho thấy, huy động vốn đầu tư phát triển, huy động tiềm năng công nghiệp mà đất nước đã xây dựng trong những năm qua, huy động tiềm lực con người mà đặc biệt là huy động và tạo dựng đội ngũ lao động có kỹ năng và trí tuệ, thích ứng nhanh với khoa học công nghệ hiện đại; bảo đảm môi trường hoà bình, ổn định của đất nước để dồn sức cho sự phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh đòi hỏi phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

1.2. Sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đòi hỏi không ngừng hoàn thiện và phát huy sức mạnh của toàn hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động; nâng cao

năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng; nâng cao chất lượng đảng viên và hoạt động của tổ chức Đảng ở cơ sở; đổi mới công tác tổ chức, cán bộ... đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp cách mạng hiện nay. Từng bước hoàn thiện và nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Nhà nước của chúng ta lấy mục tiêu phục vụ nhân dân, làm công bộc của nhân dân, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của dân, chịu sự giám sát của nhân dân, bảo vệ quyền con người, các quyền công dân... đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhà nước thực hiện quản lý xã hội bằng pháp luật phải có đủ quyền lực và đủ khả năng định ra pháp luật và tổ chức quản lý mọi mặt của xã hội bằng pháp luật. Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức, động viên, phát huy tính tích cực xã hội của các tầng lớp nhân dân, góp phần thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; thực hiện Quy chế dân chủ, tham gia thực hiện công việc quản lý Nhà nước, quản lý xã hội; giữ vững và tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

1.3 Những thành tựu của thời kỳ đổi mới vừa qua cùng với truyền thống đoàn kết yêu nước và ý chí tự lực, tự cường vẫn là những thuận lợi cơ bản đưa đất nước ta vững bước vào thế kỷ XXI. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn nhiều, mà nổi bật là nước ta vẫn là một nước nghèo, điểm xuất phát thấp; trình độ của lực lượng sản xuất, cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ, năng lực quản lý vẫn còn lạc hậu so với nhiều nước trên thế giới và khu vực. Những biến động phức tạp trên thế giới và khu vực đang tác động mạnh làm cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế của nước ta vốn đã rất khó khăn lại càng khó khăn hơn, chúng ta đã phải điều chỉnh chủ trương, chính sách kinh tế, tài chính để hạn chế ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng. Trong cơ chế thị trường, nhiều vấn đề xã hội phức tạp tiếp tục nảy sinh, đặc biệt là các tệ nạn xã hội như: tham nhũng, buôn lậu, ma túy, mại dâm, cờ bạc... chưa có các biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn kịp thời. Vấn đề việc làm, đời sống... vẫn đang là những vấn đề bức xúc, làm cho các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên có nhiều tâm tư lo lắng, ảnh hưởng đến tính tích cực và niềm tin của nhân dân.

Những vấn đề trên đặt ra yêu cầu phải đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội để tăng cường công tác đoàn kết toàn dân, tạo nên một khối thống nhất không gì phá vỡ nổi, phát huy tinh thần yêu nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược của cách mạng hiện nay.

2. Xuất phát từ nhu cầu của quần chúng, của đoàn viên, hội viên đối với việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội

2.1. Điều kiện khách quan của kinh tế, xã hội, nhu cầu và lợi ích của đoàn viên, hội viên đã thay đổi, nhưng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa thay đổi kịp. Trên thực tế, khá đông tổ chức cơ sở của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vẫn tồn tại hình thức, chưa có hoạt động đủ sức thu hút quần chúng, đoàn viên, hội viên, sinh hoạt chiếu lệ, tham gia miễn cưỡng; không ít cán bộ không quan tâm, không muốn gấn bó và làm công tác Mặt trận, Đoàn thể. Nhìn chung, hình thức hoạt động chưa thiết thực, không đáp ứng kịp thời những vấn đề đặt ra trong đời sống của đoàn viên, hội viên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chưa thật là “*chất keo*” để đoàn viên, hội viên gấn bó. Nội dung các hoạt động, sinh hoạt của các đoàn thể mới dừng lại ở việc phổ biến nội dung chủ trương, nghị quyết của cấp trên, phân công thực hiện, ít bàn bạc đến các vấn đề nảy sinh từ công tác, cuộc sống đặt ra hàng ngày, hàng giờ đối với đoàn viên, hội viên. Người đoàn viên, hội viên chưa thấy ý nghĩa của việc vào tổ chức để sinh hoạt và hoạt động đem lại lợi ích gì cho mình, cho gia đình và xã hội.

2.2. Nền kinh tế hàng hoá, với cơ chế thị trường đã tạo nên sự phát triển đa dạng. Mọi người năng động hơn trong việc tính toán, làm ăn, đòi hỏi hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phải thay đổi cho phù hợp. Trong điều kiện của cơ chế thị trường người dân quan tâm đến thu nhập để sống, lợi ích kinh tế được đặt lên hàng đầu. Lợi ích kinh tế hàng ngày là cơ sở để người lao động có thể đảm bảo và cải thiện dần điều kiện ăn, ở, đi lại, học hành, bảo vệ sức khoẻ, vui chơi, giải trí, nâng cao dần chất lượng cuộc sống...Quần chúng chỉ gấn bó với đoàn thể của mình, khi họ tìm thấy ở đó những lợi ích chính đáng và được đoàn thể bảo vệ những lợi ích đó. Lợi ích đó gắn liền với trách nhiệm công dân trước pháp luật và không đối lập với lợi ích cộng đồng và dân tộc.

2.3. Hiệu quả là yêu cầu luôn đặt ra cho mọi hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong kinh tế thị trường; quần chúng, đoàn viên, hội viên phê phán, loại trừ các cách làm hình thức, kém hiệu quả. Họ có thể tham gia hoặc không tham gia tổ chức, không thể ép buộc, chỉ có thể vận động, thu hút bằng sự hấp dẫn. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc công khai nhận xét, góp ý, phê phán của đoàn viên, hội viên trên các lĩnh vực hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cũng đặt ra yêu cầu phải đổi mới tổ chức và hoạt động, thì mới tập hợp được quần chúng.

III. KẾT QUẢ ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI HƠN 20 NĂM QUA

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

a) Những kết quả đạt được

Thực hiện công cuộc đổi mới, hơn 25 năm qua, Đảng ta luôn đề cao vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội từ Trung ương đến địa phương, cơ sở đã có những đổi mới và đạt được những kết quả quan trọng:

- Công tác vận động, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được tăng cường, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện; tình hình chính trị-xã hội ổn định; vị thế của nước ta không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế.

- Phát huy và thực hiện tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân. Tinh thần năng động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội đã góp phần hình thành phong trào rộng lớn và đa dạng của các tầng lớp nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội đã đề xuất nhiều chủ trương, chính sách với Đảng, Nhà nước liên quan tới lợi ích chính đáng, hợp pháp của các tầng lớp nhân dân.

- Đảng tăng cường lãnh đạo, cùng với sự phối hợp kiểm tra, giám sát của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị, tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trách nhiệm đối với công việc và thái độ phục vụ nhân dân. Nhà nước đã ban hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên, Luật Bình đẳng giới, Pháp lệnh Cựu chiến binh, tạo điều kiện để Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên.

- Những đổi mới trong nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội đã đóng góp tích cực vào thành tựu chung của đất nước, góp phần làm sáng tỏ thêm về lý luận và sự đòi hỏi phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị ở nước ta.

b) Nguyên nhân

- Đảng có đường lối đúng đắn về đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới và ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc vận động, tập hợp quần chúng thực hiện nhiệm vụ phát triển đất nước. Đảng ta vừa giữ vững vai trò lãnh đạo của mình, vừa tôn trọng tính độc lập, sáng tạo trong hoạt động thực tiễn của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, phát huy dân chủ để tìm tòi, đổi mới hình thức vận động, tập hợp quần chúng phù hợp với điều kiện, tình hình mới.

- Có sự phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên và giữa Mặt trận Tổ quốc với chính quyền được thực hiện thường xuyên, nền nếp và mở rộng trên nhiều lĩnh vực, đã tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc phát huy tốt hơn vai trò nòng cốt trong việc tập hợp các lực lượng trong khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị-xã hội, củng cố nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị nước ta.

- Phân công và giới thiệu cán bộ của Đảng để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội bầu giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt trong các tổ chức của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; phát huy được vai trò chủ động tham mưu và hoạt động tích cực trong phong trào thi đua yêu nước của quần chúng nhân dân.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

a) Những hạn chế, yếu kém

- Một số nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa phù hợp với cơ chế mới, thiếu tính cụ thể, chưa đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của đoàn viên, hội viên. Công tác tuyên truyền, vận động chưa có sức hấp dẫn đối với nhiều đối tượng trong xã hội; chưa thật sự bám sát các chức năng chính yếu của mình, còn thiên về các hoạt động mang tính hình thức, dàn trải, hiệu quả thấp.

- Công tác xây dựng và phát triển tổ chức của các đoàn thể còn nhiều hạn chế, nhất là khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài; vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo; vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào có đạo. Mặt trận và các đoàn thể chưa nắm chắc tâm tư, nguyện vọng và những bức xúc của quần chúng nhân dân; tình hình khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện đông người vẫn còn diễn ra phức tạp ở nhiều nơi. Tình trạng công nhân lao động đình công không đúng với quy định của pháp luật trong các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

có chiều hướng gia tăng so với các năm trước; việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài quốc doanh còn rất hạn chế. Tình trạng hành chính hoá trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp vẫn còn diễn ra khá phổ biến ở nhiều nơi, chậm được khắc phục.

- Chế độ hiệp thương dân chủ trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chưa được nghiên cứu, cụ thể hoá để thực hiện thường xuyên, nền nếp; nguyên tắc đồng thuận xã hội chưa được thực hiện khéo léo, nhuần nhuyễn. Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với các đoàn thể và giữa các đoàn thể với nhau chưa thật chặt chẽ, thiếu đồng bộ; chưa tạo được sức mạnh tổng hợp. Vai trò là trung tâm, phối hợp hành động của Mặt trận Tổ quốc với các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên chưa được thể hiện rõ, đồng bộ. Một số tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoạt động còn hạn chế, chưa phát huy được vai trò, vị trí của mình trong các hoạt động xã hội để tập hợp đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

- Thực hiện quyền giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội đối với các hoạt động của chính quyền nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức còn hạn chế. Công tác giám sát, tham gia xây dựng luật pháp, chính sách và giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống cho đoàn viên, hội viên chưa đáp ứng yêu cầu, chưa theo kịp với sự chuyển biến của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế.

- Chế độ, chính sách và điều kiện, kinh phí hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội còn nhiều khó khăn, nhất là ở cấp cơ sở, vùng cao, vùng sâu, miền núi, biên giới, hải đảo. Tình trạng phổ biến và kéo dài việc khoán kinh phí gắn liền với biên chế không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội trong công tác vận động quần chúng chậm được sửa đổi.

b) Nguyên nhân

- Sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, sự chủ động phối hợp và tạo điều kiện của chính quyền các cấp để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội hoạt động có hiệu quả còn hạn chế. Một số cấp uỷ đảng chưa thể tâm lãnh đạo đầy đủ đến đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể trong các chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, địa phương, cơ sở.

- Một số chính sách của Nhà nước ban hành chưa đồng bộ, hướng dẫn chưa kịp thời, tác động không thuận tới sản xuất, kinh doanh và đời sống, làm cho đoàn viên, hội viên và nhân dân bất bình, ảnh hưởng đến công tác vận động quần chúng.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị nói chung và nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội nói riêng, trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế là vấn đề mới mẻ, đòi hỏi phải tìm tòi, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, do đó nhận thức còn khác nhau, chưa có được những giải pháp phù hợp.

- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể các cấp ở một số phong trào, cuộc vận động lớn, cho nên có sự trùng lặp, chồng chéo, hiệu quả thấp. Còn nhiều cơ quan chính quyền nhà nước, cán bộ, công chức coi Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể như một tổ chức phụ thuộc và thiếu sự phối hợp trong tổ chức hoạt động phong trào quần chúng.

- Tổ chức bộ máy, cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể còn nhiều bất cập. Chưa có cơ chế, chính sách phù hợp để phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng, trọng dụng người có đức, có tài, có phẩm chất và năng lực, có uy tín để làm công tác vận động quần chúng. Trình độ, năng lực, kỹ năng vận động, tập hợp quần chúng của đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể còn nhiều hạn chế, nhất là ở cơ sở. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể ở các trường Trung ương còn nhiều hạn chế; nội dung, chương trình giảng dạy chưa gắn được giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học và thực tiễn phong trào cách mạng của quần chúng. Việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và chính sách đối với cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội còn nhiều bất hợp lý (về lương, phụ cấp trách nhiệm, chế độ đãi ngộ,...).

IV. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ MỚI

1. Quan điểm

1.1. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và tiếp tục mở rộng dân chủ, phát huy tiềm năng sáng tạo của các tầng lớp nhân

dân, thực hiện mục tiêu xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

1.2. Hướng mạnh về cơ sở, thực sự vì cơ sở, chăm lo nhu cầu, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Nâng cao tính tự giác và gắn bó của quần chúng với việc xây dựng tổ chức Mặt trận và các đoàn thể vững mạnh, tiến hành có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước.

1.3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể là công việc thường xuyên, đòi hỏi sự chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức, mỗi cấp, phù hợp với đặc điểm địa phương, cơ sở. Xây dựng mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ trong phối hợp hành động giữa Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tạo thành phong trào quần chúng rộng lớn của các tầng lớp nhân dân, có nội dung, hình thức phong phú, đa dạng.

1.4. Kiện toàn tổ chức bộ máy và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới, phát triển đất nước bền vững và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu

2.1. Tạo sự chuyển biến thực sự, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công tác tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân, thực hiện phong trào thi đua yêu nước; hướng mạnh về cơ sở, sát với dân, nắm được dân, hiểu được dân, phục vụ dân, được dân tin cậy; khắc phục bằng được tình trạng hành chính hoá, phô trương, hình thức trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

2.2. Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò đoàn kết, tập hợp quần chúng của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tăng cường sự đồng thuận xã hội và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thắt chặt mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

3. Nhiệm vụ và những giải pháp

3.1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội

- Đổi mới mạnh mẽ hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên về trách nhiệm xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh; về ý thức, năng lực làm chủ, chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng của

dân tộc, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ công dân, sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, văn hoá, nghề nghiệp, chính sách, pháp luật xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc cho đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Giác ngộ, tập hợp quần chúng vào tổ chức và tự nguyện hoạt động vì tổ chức đoàn thể; động viên, cổ vũ những nhân tố tích cực, phê phán các nhận thức và việc làm tiêu cực có hại đến tổ chức và lợi ích của mỗi đoàn thể, đoàn viên, hội viên.

- Kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về tổ chức, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các giai tầng xã hội trong điều kiện thực hiện nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Củng cố liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, làm cơ sở xã hội cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và vai trò làm chủ của nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ chế chính trị nước ta, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống nhân dân.

- Đảng và Nhà nước thực sự tạo cơ chế, điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội làm đúng chức năng, nhiệm vụ của mình; uốn nắn kịp thời những biểu hiện lệch lạc, xa rời tôn chỉ, mục đích trong nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

3.2. Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chăm lo và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân

- Phát huy tiềm năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên, tập trung đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, làm cho đất nước phát triển bền vững.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, với hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc điểm đối tượng vận động theo phương châm không bỏ sót đối tượng, ở đâu có quần chúng, ở đó có công tác vận động và quần chúng được tổ chức, lãnh đạo thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội. Cổ vũ, động

viên kịp thời những cách làm hay, sáng tạo và có hình thức tôn vinh đối với các tập thể, cá nhân, cộng đồng, doanh nghiệp, doanh nhân có những cống hiến, đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp phát triển của đất nước.

- Tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm để có kế hoạch phối hợp, lồng ghép các mục tiêu và nội dung hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tránh chồng chéo và có phân công rõ trách nhiệm để Mặt trận Tổ quốc giữ vai trò chủ trì, các đoàn thể thành viên giữ vai trò phối hợp.

- Chủ động phát hiện, xây dựng các mô hình phù hợp để tập hợp các đối tượng quần chúng như: mô hình chuyển giao khoa học, kỹ thuật; xây dựng mô hình VAC, VACR, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tín chấp ngân hàng để vay vốn phát triển sản xuất. Thành lập các câu lạc bộ theo sở thích, nghề nghiệp, diễn đàn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao,... đáp ứng nhu cầu chính đáng về nghề nghiệp và đời sống của đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các đoàn thể chính trị-xã hội chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, tuyên truyền của Đảng và Nhà nước để tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, phản ánh, nắm bắt tư tưởng và khuyến khích cách làm hay, sáng tạo của đoàn viên, hội viên và nhân dân trong các phong trào cách mạng của quần chúng.

- Chú trọng tổng kết các phong trào, các cuộc vận động, tìm ra những nhân tố mới để tham mưu, kiến nghị với Đảng, Nhà nước bổ sung, hoàn chỉnh chủ trương, chính sách về công tác vận động quần chúng; xây dựng lực lượng cốt cán, phát huy vai trò những người tiêu biểu, có uy tín trong cộng đồng, gia đình, dòng họ trong công tác vận động quần chúng.

3.3. Đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân và tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; phát huy tính năng động sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội các cấp trong công tác vận động quần chúng, phù hợp với đặc điểm từng địa phương, cơ sở

- Thực hiện đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội, để phát huy khả năng sáng tạo và giải quyết những lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân trong công cuộc xây dựng cuộc sống mới hiện nay.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương hướng mạnh về cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cần xây dựng tổ chức theo hướng dân chủ, chất lượng, thiết thực; không chạy theo số lượng, tích cực xây dựng, củng cố ban công tác mặt

trận, chi hội, chi đoàn ở cơ sở vững mạnh, thu hẹp diện yếu kém, nhất là ở các vùng nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo, các khu công nghiệp.

- Tăng cường tiếp xúc, trao đổi, toạ đàm với đoàn viên, hội viên và nhân dân, lắng nghe ý kiến, giải quyết hoặc phản ánh lên cấp trên và các cơ quan chức năng xử lý kịp thời những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp, đông người, không để phát sinh thành “điểm nóng”, giữ vững ổn định chính trị ở địa phương, cơ sở.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội làm nòng cốt trong việc phát huy dân chủ, năng lực, trí tuệ, ý thức trách nhiệm công dân, thực hiện giám sát và phản biện xã hội; xây dựng, củng cố và hoàn thiện các thiết chế dân chủ ở cơ sở như: quy chế về hoạt động hoà giải, quy chế giám sát đầu tư cộng đồng và quy chế hoạt động thanh tra nhân dân; coi trọng và sử dụng rộng rãi hoạt động tư vấn trong công tác của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở các cấp; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

3.4. Kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới chính sách cán bộ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động

- Sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể theo hướng tinh gọn ở cấp trung ương, cấp tỉnh; tổ chức hợp lý bộ máy cấp huyện; mở rộng thành phần cán bộ bán chuyên trách cho cấp xã, phường, thị trấn. Coi trọng việc kết hợp, phát huy có hiệu quả đội ngũ cán bộ: *chuyên trách, bán chuyên trách và cộng tác viên*. Quan tâm việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có phẩm chất, năng lực và kỹ năng vận động quần chúng, được phát hiện từ trong phong trào quần chúng.

- Giải thể hoặc chuyển giao những tổ chức, cơ quan, đơn vị đang hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế không thuộc chức năng nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội. Thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của từng đoàn thể trong công tác vận động quần chúng.

- Xây dựng tiêu chuẩn, chức danh, cơ chế, chính sách phù hợp đối với cán bộ dân vận, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; chú trọng bồi dưỡng, sử dụng cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ công tác ở những vùng đặc biệt khó khăn như vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc, đồng bào có đạo.

- Nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác vận động quần chúng cho cán bộ mặt trận Tổ quốc, đoàn thể ở cơ sở và thôn, ấp, làng, bản, khu phố,... nơi trực tiếp triển khai ra dân để thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở.

- Do đặc điểm cán bộ Đoàn thanh niên luân chuyển rất nhanh, cho nên cần quan tâm bố trí khoảng 5% biên chế cán bộ nguồn (hưởng lương và chế độ từ cơ quan Trung ương Đoàn hoặc tỉnh Đoàn) để thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ chủ chốt của Đoàn thanh niên.

- Đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục-Đào tạo và các đoàn thể xây dựng đề án, sắp xếp và tổ chức lại các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn thể ở Trung ương *. Thành lập Khoa Dân vận ở Học viện Xây dựng Đảng, thuộc Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh để đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân vận, mặt trận và các đoàn thể trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế. Cũng cố, tăng cường và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Khoa Dân vận đã có ở 63 trường chính trị của các tỉnh, thành phố hiện nay.

3.5. Tăng cường công tác quần chúng của chính quyền nhà nước các cấp; thể chế hoá cơ chế phối hợp giữa chính quyền nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động

- Đổi mới nội dung, phương thức phối hợp hoạt động giữa cơ quan chính quyền nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, các quy chế phối hợp, ký kết liên tịch, chương trình phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức nhà nước về phong cách dân vận: “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, thực sự vì nhân dân, phục vụ lợi ích của nhân dân.

- Chính quyền nhà nước dựa vào Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để phát huy quyền làm chủ và sức mạnh có tổ chức của nhân dân, tôn trọng và tạo

* Hiện nay có: Trường Đại học Công đoàn; Trường Đại học Tôn Đức Thắng; Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam; Học viện Phụ nữ Việt Nam; Trường Đào tạo Cán bộ Hội Nông dân Việt Nam.

mọi điều kiện để nhân dân thông qua đoàn thể của mình tham gia xây dựng, tuân thủ chức năng quản lý và bảo vệ chính quyền nhà nước. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể là chỗ dựa của chính quyền, từng bước phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, giúp chính quyền nhà nước khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý nhà nước; đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực trong bộ máy nhà nước, đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân được thực thi trong đời sống xã hội.

- Nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội, phù hợp với thực tiễn công tác vận động quần chúng. Cần nghiên cứu để hình thành cơ chế Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng “*quỹ hoạt động*” thông qua các chương trình, dự án, góp vốn và tiếp nhận sự ủng hộ của các tổ chức, doanh nghiệp phù hợp với chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật để chủ động trong hoạt động phong trào. Không thực hiện việc khoán kinh phí hoạt động với số lượng biên chế của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể như các cơ quan, đơn vị hành chính.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ với các thiết chế văn hoá cơ sở phục vụ nhu cầu hoạt động học tập, vui chơi, giải trí cho thanh, thiếu nhi và sinh hoạt cộng đồng của nhân dân.

3.6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp uỷ đảng và hệ thống chính trị về nhiệm vụ lãnh đạo, xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị-xã hội vững mạnh. Các cấp uỷ đảng tiến hành kiểm điểm sâu sắc việc tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã ban hành về công tác Dân vận, công tác Mặt trận và các Đoàn thể. Đưa nội dung lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể vững mạnh thành một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng các cấp.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, phát huy tính năng động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể phù hợp với tôn chỉ, mục đích và tính chất chính trị-xã hội của mỗi tổ chức trong công tác tập hợp quần chúng.

- Chú trọng lãnh đạo phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể trong phát triển kinh tế, văn hoá -xã hội, quốc phòng-an ninh. Các cấp uỷ đảng

thường xuyên tiếp xúc và đối thoại trực tiếp với nhân dân, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân.

- Xây dựng và ban hành quy chế công tác Dân vận của hệ thống chính trị. Các cấp uỷ Đảng cần thực hiện nghiêm túc việc giao ban định kỳ với Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị-xã hội.

- Bộ Chính trị tiếp tục lãnh đạo Nhà nước bổ sung, hoàn thiện luật pháp, các văn bản pháp quy của Nhà nước; xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể chính trị-xã hội để góp phần quản lý đất nước có hiệu quả.

- Tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, làm rõ vị trí và mối quan hệ giữa Đảng và Mặt trận Tổ quốc với tư cách Đảng vừa là thành viên của Mặt trận Tổ quốc, đồng thời lãnh đạo Mặt trận. Quy định cụ thể nhiệm vụ của người đại diện tổ chức Đảng trong Mặt trận Tổ quốc các cấp; đồng thời, xác định rõ trách nhiệm của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc trong việc tham mưu cho cấp uỷ cùng cấp về công tác quần chúng.

- Quan tâm lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể; định kỳ hàng năm hoặc khi thấy cần thiết, Bộ Chính trị, Ban Bí thư làm việc, nghe báo cáo tình hình và định hướng nội dung hoạt động của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (Thực hiện theo Quyết định 290 - QĐ/TW về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị)/.